

Hà nội, ngày 13 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 **VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ TOÀN DIỆN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I. Những thuận lợi và khó khăn của Công ty trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018.

1. Thuận lợi

Là đơn vị có uy tín trong và ngoài nước, có bề dày kinh nghiệm trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, có đội ngũ cán bộ có kinh nghiệm, trưởng thành trong công tác xuất khẩu lao động;

Được sự quan tâm giúp đỡ của Chính phủ, được Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Cục quản lý lao động ngoài nước và Tổng công ty VINACONEX luôn theo sát hoạt động của Công ty cùng với sự giúp đỡ của các ban ngành địa phương.

Cán bộ, nhân viên trong công ty đoàn kết, gắn bó, ý thức xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững.

Công tác phát triển thị trường đạt nhiều thành tựu, cụ thể:

- + Thị trường mới nhiều tiềm năng là Rumani đang phát triển tốt.
- + Thị trường truyền thống Nhật Bản có thêm đối tác.
- + Thị trường Kuwait đang phát triển.

2. Khó khăn

a. Ở ngoài nước

Năm 2018, nền kinh tế toàn cầu có xu hướng tăng trưởng chậm lại, tỷ lệ lao động thất nghiệp không giảm, các nước bảo hộ lao động bản địa nên hạn chế nhận lao động nước ngoài trong đó có Algieri – thị trường truyền thống của Công ty.

Một số đơn hàng sau khi tuyển chọn đào tạo thì đối tác thu hẹp hoạt động sản xuất kinh doanh nên giảm số lượng tiếp nhận lao động theo kế hoạch ban đầu.

Điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

b. Ở trong nước

Trong những năm gần đây, Chính phủ mở rộng đối tượng cấp phép hoạt động xuất khẩu lao động cho các doanh nghiệp tư nhân (hơn 360 doanh nghiệp) nên cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

Hiện nay mức lương của lao động xuất khẩu có nghề và không có nghề ở Trung Đông – Bắc Phi chưa cao hẳn so với thu nhập ở trong nước nên chưa tạo được sự hấp dẫn đối với người lao động Việt Nam, gây khó khăn khi tuyển dụng lao động để cung cấp cho các đơn hàng.

Khả năng ngoại ngữ của lao động Việt Nam còn yếu hơn so với lao động các nước khác. Mặc dù Công ty đã bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi đi làm việc ở nước ngoài, nhưng người lao động không phối hợp tham gia đầy đủ, ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong

của một số người lao động vẫn còn kém làm ảnh hưởng chung chất lượng cung cấp dịch vụ lao động.

Thiếu đội ngũ kỹ sư và quản lý có trình độ ngoại ngữ phục vụ cho các đơn hàng.

Một số địa phương chưa coi việc đưa người lao động đi làm việc nước ngoài là nhiệm vụ an sinh xã hội nên vào cuộc chưa quyết liệt dẫn đến việc phối hợp giữa doanh nghiệp XKLD và địa phương trong công tác tuyên truyền vận động người lao động đem lại hiệu quả chưa cao.

Tình hình kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là lĩnh vực xây dựng mà Công ty đang cung cấp vật liệu xây dựng, trang thiết bị ngành điện, nước cho các công trình.

Tình hình kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là lĩnh vực xây dựng mà Công ty đang cung cấp vật liệu xây dựng, trang thiết bị ngành điện, nước cho các công trình.

II. Tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2018

Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính là: xuất khẩu lao động, đào tạo nghề, kinh doanh xuất nhập khẩu, bất động sản (cho thuê sân văn phòng).

1. Hoạt động xuất khẩu lao động:

Tổng số lao động đưa đi và đang quản lý trong năm cụ thể như sau:

TT	Thị trường	Quản lý đầu kỳ	Kế hoạch đi	Thực hiện đi	Về nước	Quản lý cuối kỳ	% TH/KH
1	Nhật Bản	376	150	190	157	409	126,67%
2	Đài Loan	296			279	17	
3	Rumani	401	500	259	108	552	51,80%
4	Algeria	1.109	300	305	748	666	101,67%
5	Kuwait	-	150	145	1	144	96,67%
6	Thổ Nhĩ Kỳ	256	100	3	245	14	3,00%
	Tổng Cộng	2.438	1.200	902	1.538	1.802	75,17%

Thị trường xuất khẩu lao động chính của Công ty là Nhật Bản, Thổ Nhĩ Kỳ, Rumani và Trung Đông – Bắc Phi (Algeria, Ả Rập Xê út, Qatar, Kuwait ...)

Tổng số lao động đưa đi năm 2018 của Công ty là: 902 người đạt 75,17% kế hoạch năm. Đồng thời, trong năm có 1.538 lao động kết thúc hợp đồng về nước.

Việc này dẫn đến số lao động Công ty đang quản lý cuối kỳ tụt giảm còn 1.802 người.

a. Công tác thị trường:

Hiện nay, Công ty đang tập trung mở rộng khai thác các hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở Rumani, Algeria, Nhật Bản, Thổ Nhĩ Kỳ, ...

Bốn thị trường quan trọng là:

+ Thị trường Rumani: Công ty đã đưa được 259 lao động, ngành nghề chủ yếu là thợ hàn và thợ cơ khí phù hợp với tay nghề của lao động Việt Nam với mức lương cao và ổn định.

+ Thị trường Algeria: Công ty đã đưa được 305 lao động, ngành nghề chủ yếu là xây dựng phù hợp với tay nghề của lao động Việt Nam với mức lương ổn định.

+ Thị trường Nhật Bản: Công ty đã đưa được 190 lao động, ngành nghề chủ yếu là nông nghiệp, phù hợp với tay nghề của lao động Việt Nam với mức lương cao và ổn định.

+ Thị trường Kuwait: Công ty đã đưa được 145 lao động, ngành nghề chủ yếu là xây dựng phù hợp với tay nghề của lao động Việt Nam với mức lương cao và ổn định.

b. Công tác tạo nguồn lao động xuất khẩu:

Để có thể cung cấp lao động với nhiều nhóm ngành nghề khác nhau cho nhiều thị trường cùng một lúc, Công ty đã mở rộng phạm vi tạo nguồn tới tận vùng sâu, vùng xa, các huyện nghèo.

Thực hiện mô hình liên kết giữa Công ty và chính quyền địa phương trong tạo nguồn, hỗ trợ người lao động, hồ sơ thủ tục, vay vốn... Theo cách làm trên, năm 2018, Công ty đã cung cấp được khoảng gần 1.500 lao động phục vụ cho công tác tuyển chọn.

c. Công tác tuyển chọn và đào tạo:

Với mục tiêu "Nâng cao chất lượng lao động để giữ vững và mở rộng thị trường", xác định chất lượng lao động bảo đảm cho thương hiệu, uy tín và sự tồn tại của Công ty. Vì vậy, việc tuyển chọn, đào tạo lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài cũng là khâu quan trọng, quyết định chất lượng của hợp đồng.

Ngoài việc đào tạo, bổ túc để nâng cao tay nghề, đào tạo ngoại ngữ đáp ứng được yêu cầu đối tác, Công ty còn trang bị những hiểu biết cần thiết về pháp luật Việt Nam, pháp luật cũng như phong tục, tập quán, nếp sống, sinh hoạt và làm việc của nước tiếp nhận lao động để người lao động nhanh chóng thích nghi với điều kiện sống và làm việc ở nước ngoài.

Người lao động được rèn luyện thói quen và xây dựng nếp sống, hành vi ứng xử theo pháp luật, tự giác chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động và tác phong công nghiệp; góp phần nâng cao chất lượng và uy tín của người lao động Việt Nam trên thị trường lao động quốc tế.

d. Công tác quản lý lao động

Công ty cử cán bộ đi làm đại diện, điều phối viên quản lý lao động cho các hợp đồng cung ứng. Thường xuyên thông tin liên lạc với các đối tác, đại diện ở nước ngoài và chủ sử dụng lao động để kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người lao động.

Báo cáo và phối hợp với cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự Việt Nam ở nước ngoài để quản lý và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động.

2. Hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu

Các hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu của Công ty chủ yếu là: Cung ứng vật liệu xây dựng cho các dự án của Tổng công ty và các đơn vị thành viên trực thuộc Tổng công ty, là nhà phân phối cho các lĩnh vực về ngành nước, điện ...

Năm 2018, với nhiệm vụ Công ty đề ra kế hoạch doanh thu hoạt động kinh doanh là 55 tỷ đồng, mặc dù hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu gặp những khó khăn nhưng Phòng kinh doanh đã nỗ lực tìm kiếm mở rộng thị trường, phát huy, củng cố uy tín với khách hàng và áp dụng nhiều biện pháp linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế, phát huy những điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân giao và đạt được kết quả như sau:

- Cung cấp vật tư, thi công lắp đặt Hệ thống máy phát điện dự phòng, Hệ thống điện trực chính và hệ thống tủ điện tại dự án Chung cư hỗn hợp nhà ở và văn phòng tại 97-99 Láng Hạ, Hà Nội;
- Cung cấp, thi công lắp đặt Trạm biến áp, Hệ thống trực điện và tủ điện cho Toà B khu đô thị Kim Văn Kim Lũ, Hoàng Mai, Hà Nội;
- Cung cấp và thi công lắp đặt Hệ thống điện dự phòng, cáp điện cho dự án UDIC Westlake, Khu đô thị Nam Thăng Long, Tây Hồ, Hà Nội;
- Cung cấp thi công lắp đặt Hệ thống máy phát điện dự phòng cho dự án Bệnh viện Thiện An, quận Tây Hồ, Hà Nội;
- Cung cấp thiết bị cho dự án Bắc An Khánh, dự án Công nghệ cao Hoà Lạc...;
- Năm 2018, Công ty đã đạt được thỏa thuận ký hợp đồng độc quyền phân phối máy phát điện của hãng CPS (Anh Quốc), là đại lý cấp 1 của Công ty thiết bị điện Schneider, đại lý của Công ty cáp điện LS- VINA....

Trong năm, Công ty đã thực hiện và hoàn thành nhiều hợp đồng lớn đã được ký những năm trước triển khai kéo dài kết thúc vào năm 2018. Tuy nhiên, do dự án UDIC WEST LAKE triển khai thực hiện tiến độ chậm hơn so với dự kiến và công tác nghiệm thu, bàn giao hợp đồng bị chậm tiến độ cho nên chỉ đạt 90,14% kế hoạch doanh thu kinh doanh đề ra.

3. Hoạt động khác:

- Cho thuê văn phòng:
 - + 1.250 m² sàn tầng 6 Trung tâm thương mại Hà Đông;
 - + 365 m² sàn tầng 1 tòa nhà 17T6 Trung Hòa Nhân Chính;
 - + 181 m² sàn tầng 5 tòa nhà 25T1;
- Lãi tiền gửi và chênh lệch tỷ giá.

4. Công tác tổ chức và tình hình tài chính

Công ty kiện toàn thêm bộ máy hoạt động, cơ cấu lại tổ chức và sắp xếp lại nhân sự phù hợp nhằm sử dụng tối ưu nguồn nhân lực của Công ty; nâng cao hiệu quả và chất lượng công việc, phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác quản lý tài chính kế toán hiệu quả và an toàn; Công tác báo cáo kế toán, báo cáo thuế định kỳ, chuyển lương cho người lao động thực hiện đầy đủ, kịp thời; kiểm toán theo đúng quy định.

5. Công tác Đảng, Đoàn thể và chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên

Chú trọng công tác bồi dưỡng, phát triển Đảng. Thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước và Tổng công ty về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, thực hiện tiết kiệm, tập trung xây dựng và nâng cao hơn nữa điều kiện làm việc.

Đảm bảo trả lương đầy đủ, đúng ngày cho CBCNV, bảo hiểm được đóng đầy đủ theo quy định, đời sống từng bước được cải thiện, điều kiện làm việc của cán bộ công nhân viên được quan tâm chu đáo.

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2018 là gần 9,1 triệu đồng/người/tháng.

Công đoàn Công ty luôn chăm lo đời sống tinh thần cho cán bộ, nhân viên Công ty vào các ngày sinh nhật, hiếu hỉ.

Công ty đã tham gia nhiều công tác hoạt động từ thiện xã hội cụ thể: ủng hộ Tết cho người nghèo, ủng hộ đồng bào nghèo miền Trung,

Tập thể cán bộ lãnh đạo, nhân viên Công ty đạt nhiều danh hiệu thi đua năm 2018.

III. Tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT:

Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên 2018;

Hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2017; Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Tổ chức thực hiện tốt và hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2018 được ĐHĐCĐ 2018 và HĐQT giao phó.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH NĂM 2018

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đ/v tính	Kế hoạch năm 2018 (theo NQĐHĐCĐ)	Thực hiện năm 2018	% TH/KH
	1	2	3	4	5
I	TỔNG GIÁ TRỊ SẢN XUẤT KINH DOANH	Tr.đồng	112.500,00	105.000,00	93,33%
II	TỔNG DOANH THU	Tr.đồng	91.800,00	86.048,00	93,73%
1	Xây lắp	Tr.đồng		-	
2	Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	Tr.đồng	4.320,00	3.665,00	84,84%

3	Sản xuất công nghiệp	Tr.đồng			
4	Thương mại dịch vụ	Tr.đồng	75.680,00	72.231,00	95,44%
4.1	Xuất khẩu lao động	Tr.đồng	20.680,00	22.653,00	109,54%
4.2	Kinh doanh MMTB, Vật tư-VLXD	Tr.đồng	55.000,00	49.578,00	90,14%
5	Sản xuất, kinh doanh khác	Tr.đồng	8.740,00	3.668,00	41,97%
6	Hoạt động tài chính	Tr.đồng	3.060,00	4.110,00	131,05%
7	Hoạt động bất thường	Tr.đồng	6.000,00	2.474,00	41,23%
III	LỢI NHUẬN GỘP	Tr.đồng	25.800,00	19.487,00	75,53%
1	Xây lắp	Tr.đồng		-	
2	Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	Tr.đồng	3.370,00	2.717,00	80,62%
3	Sản xuất công nghiệp	Tr.đồng			
4	Thương mại dịch vụ	Tr.đồng	13.080,00	10.024,00	76,64%
4.1	Xuất khẩu lao động	Tr.đồng	8.680,00	7.839,00	90,31%
4.2	Kinh doanh MMTB, Vật tư-VLXD	Tr.đồng	4.400,00	2.185,00	49,66%
5	Sản xuất, kinh doanh khác	Tr.đồng	740,00	712,00	96,22%
6	Hoạt động tài chính	Tr.đồng	3.010,00	3.973,00	131,99%
7	Hoạt động bất thường	Tr.đồng	5.600,00	2.061,00	36,80%
IV	CHI PHÍ BÁN HÀNG	Tr.đồng	1.500,00	1.331,00	88,73%
V	CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP	Tr.đồng	9.450,00	8.642,00	91,45%
VI	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr.đồng	14.850,00	9.514,00	64,07%
VII	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr.đồng	11.700,00	7.356,00	62,87%
VIII	TỶ LỆ CỔ TỨC	%	28,00	20,00	71,43%
IX	LAO ĐỘNG VÀ QUỸ TIỀN LƯƠNG	Tr.đồng	12.500,00	8.500,00	68,00%
	1.LĐ sử dụng bình quân (cả HĐ)	Người	80	78	97,50%
	2.Thu nhập bình quân người/tháng	1.000đ	13.021,00	9.081,00	69,74%
X	THÙ LAO HĐQT, BKS	Tr.đồng	612,00	612,00	100,00%
	Trong đó: - Phần trả Tổng công ty	Tr.đồng	306,00	306,00	100,00%

PHẦN II: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty vẫn là: xuất khẩu lao động, đào tạo nghề, kinh doanh xuất nhập khẩu, bất động sản (cho thuê sàn văn phòng).

Với tiêu chí hoạt động sản xuất kinh doanh là **AN TOÀN – HIỆU QUẢ**, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu thực tế có tính khả thi cao.

AN TOÀN trong kinh doanh và đảm bảo **HIỆU QUẢ** cho **CỔ ĐÔNG – CÔNG TY – NGƯỜI LAO ĐỘNG**.

Hoạt động trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ, nguồn nhân lực chất lượng cao chính là tài sản lớn nhất của Công ty, là những con người tạo ra giá trị thặng dư cho Công ty.

Quỹ lương xây dựng hàng năm (khoảng từ 11 tỷ đến 12 tỷ đồng cho 80 CBCNV) nhằm động viên, khuyến khích người lao động cũng như thu hút, giữ chân người lao động để Công ty có nguồn nhân lực chất lượng cao đảm bảo cho sự phát triển bền vững.

Các chỉ tiêu cụ thể như sau:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đ/v tính	Kế hoạch năm 2019	% tăng trưởng so với 2018
	1	2	3	4
I	TỔNG GIÁ TRỊ SẢN XUẤT KINH DOANH	Tr.đồng	100.000,00	95,24%
II	TỔNG DOANH THU	Tr.đồng	81.000,00	94,13%
1	Xây lắp	Tr.đồng		
2	Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	Tr.đồng	3.950,00	107,78%
3	Sản xuất công nghiệp	Tr.đồng		
4	Thương mại dịch vụ	Tr.đồng	69.400,00	96,08%
4.1	Xuất khẩu lao động	Tr.đồng	19.400,00	85,64%
4.2	Kinh doanh MMTB, Vật tư-VLXD	Tr.đồng	50.000,00	100,85%
5	Sản xuất, kinh doanh khác	Tr.đồng	2.200,00	59,98%
6	Hoạt động tài chính	Tr.đồng	3.500,00	87,28%
7	Hoạt động bất thường	Tr.đồng	1.950,00	78,82%
III	LỢI NHUẬN GỘP		20.800,00	106,74%
1	Xây lắp	Tr.đồng		
2	Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	Tr.đồng	3.000,00	110,42%
3	Sản xuất công nghiệp	Tr.đồng		
4	Thương mại dịch vụ	Tr.đồng	12.000,00	119,71%
4.1	Xuất khẩu lao động	Tr.đồng	8.000,00	102,05%
4.2	Kinh doanh MMTB, Vật tư-VLXD	Tr.đồng	4.000,00	183,07%
5	Sản xuất, kinh doanh khác	Tr.đồng	400,00	56,18%
6	Hoạt động tài chính	Tr.đồng	3.450,00	86,84%
7	Hoạt động bất thường	Tr.đồng	1.950,00	94,61%
IV	CHI PHÍ BÁN HÀNG	Tr.đồng	1.900,00	142,75%
V	CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP	Tr.đồng	9.000,00	104,14%
VI	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr.đồng	9.900,00	104,06%
VII	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr.đồng	7.800,00	106,04%
VIII	TỶ LỆ CỔ TỨC	%	25.00%	125,00%
IX	LAO ĐỘNG VÀ QUỸ TIỀN LƯƠNG	Tr.đồng	11.000,00	129,41%
	1.LĐ sử dụng bình quân (cả HĐ)	Người	80,00	102,56%
	2.Thu nhập bình quân người/tháng	1.000đ	11.460,00	126,18%
X	THÙ LAO HĐQT, BKS	Tr.đồng	744,00	121,57%
	Trong đó: - Phần trả Tổng công ty	Tr.đồng	492,00	160,78%

2. Các giải pháp để triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

* Về Xuất khẩu lao động:

Số lượng lao động dự kiến đưa đi làm việc tại các thị trường nước ngoài trong năm 2019 là 1.200 người, trong đó:

TT	Thị trường	Quản lý đầu kỳ	Kế hoạch đi	Về nước	Quản lý cuối kỳ
1	Nhật Bản	409	150	59	500
2	Đài Loan	17		17	-
3	Rumani	552	450	52	950
4	Algeria	666	300	366	600
5	Kuwait	144	100	44	200
6	Thổ Nhĩ Kỳ	14		43	-
7	Ba Lan		200		200
	Tổng Cộng	1.802	1.200	552	2.450

Thị trường Algeria vì yếu tố an toàn nên kế hoạch đưa đi chỉ 300 người do giá dầu quốc tế giảm dẫn đến Chủ đầu tư nợ tiền các Nhà thầu xây dựng cho nên Chủ sử dụng khó khăn trong việc trả lương cho người lao động.

Duy trì và phát triển thị trường xuất khẩu lao động truyền thống bằng cách nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng lao động xuất khẩu. Tận dụng cơ hội để phát triển thị trường xuất khẩu lao động, tìm kiếm đối tác; tăng cường hoạt động xuất khẩu lao động sang các thị trường Rumani, Angiery, Nhật Bản, Thổ Nhĩ Kỳ, Trung Đông.

Mở thị trường mới là Ba Lan, năm 2019, dự kiến đưa 200 lao động xây dựng.

Đẩy mạnh công tác tạo nguồn lao động xuất khẩu. Tăng cường công tác đào tạo lao động để nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng lao động xuất khẩu để giữ vững và mở rộng thị trường. Tăng cường công tác quản lý lao động ở nước ngoài.

* Về kinh doanh xuất nhập khẩu:

Hoạt động kinh doanh tập trung vào lĩnh vực thiết bị điện, vật tư ngành điện, nước ...

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Dự án/Công trình	Chủ đầu tư	Giá trị Hợp đồng đã ký	Đã thực hiện 2018	Dự kiến thực hiện 2019 ...
1	Cung cấp 6 tổ máy phát điện	UDIC	19.115	15.292	3.823
2	Cung cấp dây cáp điện	UDIC	25.868	5.000	20.868
3	Cung cấp, lắp đặt hệ thống điện trực chính	Petrowaco	14.541	13.006	1.535
4	Cung cấp 2 tổ máy phát điện	Petrowaco	9.094	7.849	1.245
5	Cung cấp, lắp đặt hệ thống điện trực chính	VC2	17.368	7.364	10.004
6	Cung cấp, lắp đặt trạm biến áp	VC2	7.068		7.068
7	Tổ máy phát điện 500KVA	BV Thiên An	1.460		1.460
	TỔNG CỘNG		94.514	48.511	46.003

Kế hoạch năm 2019 dự kiến: Doanh thu: 50 tỷ. Lợi nhuận gộp: 4 tỷ. Biên lợi nhuận gộp năm 2019 được xây dựng là 8% doanh thu.

Công ty tiếp tục tìm kiếm các hợp đồng mới trong lĩnh vực thể mạnh của mình, đồng thời sẽ nỗ lực, cố gắng và có nhiều giải pháp để hoàn thành kế hoạch.

*** Hoạt động khác**

- Tiếp tục cho thuê các sàn văn phòng:

- + 1.250 m² sàn tầng 6 Trung tâm thương mại Hà Đông;
- + 365 m² sàn tầng 1 tòa nhà 17T6 Trung Hòa Nhân Chính;
- + 181 m² sàn tầng 5 tòa nhà 25T1;

- Riêng 1.250 m² sàn tầng 6 Trung tâm thương mại Hà Đông, do giá cho thuê thấp, khai thác không hiệu quả, Công ty sẽ tiếp tục tích cực tìm đối tác chuyển nhượng thu hồi vốn để đầu tư vào dự án khác có hiệu quả hơn.

- Lãi tiền gửi Ngân hàng.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Ban Tổng Giám đốc Công ty kính báo cáo Đại hội.

Nhân dịp này, xin cho tôi gửi lời cảm ơn tới Quý vị cổ đông, đã luôn tin tưởng, đồng hành với doanh nghiệp.

Xin gửi lời cảm ơn các cơ quan quản lý đã luôn tạo điều kiện, hỗ trợ cho Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHÂN LỰC VÀ THƯƠNG MẠI VINACONEX**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hiệp

